

Số: 53 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018 -2019**

SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	
ĐẾN SỐ: <u>2930</u>	
Ngày: <u>09</u> / <u>5</u> / 2018	
Chuyển: <u>P. P. N. N. N.</u>	
Lưu hồ sơ số: <u>P. K. N.</u>	

Thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010; các Nghị định của Chính phủ: Số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản và số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 97/TTr-STNMT ngày 31/01/2018 về việc ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018-2019.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018 - 2019 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đổi mới cơ chế trong công tác quản lý về hoạt động khoáng sản, phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường, đảm bảo thực thi đúng quy định của pháp luật về khoáng sản; làm căn cứ pháp lý cho việc cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật, trên nguyên tắc đảm bảo tính công khai, minh bạch, bảo đảm sự công bằng, bình đẳng giữa các nhà đầu tư.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hạn chế thất thoát tài nguyên, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

- Đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Yêu cầu

- Các khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với Quy hoạch thăm dò, khai thác để chế khoáng sản làm vật liệu xây dựng tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 25/8/2017; chỉ phục vụ các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

II. NỘI DUNG

1. Số lượng khu vực đấu giá quyền khai thác

Các khu vực mỏ khoáng sản trong kế hoạch đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2018 - 2019, gồm 03 khu vực thăm dò, khai thác cát lòng sông Hồng, với diện tích 35,2ha (*có Danh mục khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kèm theo*).

2. Phương pháp tiến hành

Căn cứ Kế hoạch đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài chính, các sở ngành liên quan và địa phương nơi có khoáng sản đưa ra đấu giá, xây dựng cơ chế tài chính để thực hiện việc thăm dò, đánh giá trữ lượng mỏ; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước đối với các khu vực mỏ đưa ra đấu giá quyền khai thác để làm cơ sở tổ chức thực hiện đấu giá; xây dựng nội quy phiên đấu giá cho các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá và tổ chức phiên đấu giá theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2018 - 2019.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Thông báo công khai, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng Danh mục các khu vực mỏ khoáng sản nằm trong kế hoạch này; các thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản biết để tham gia.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho từng phiên đấu giá cụ thể.

- Lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá và phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên thăm

định, xét tuyển hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, các nhân.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước đối với các khu vực lập hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc lựa chọn Tổ chức đấu giá đủ năng lực, đủ tư cách pháp nhân, chuyên nghiệp điều hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên kịp thời phản ánh gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.//*ngue*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: TN&MT, KH&ĐT, CT, TC, GTVT, XD, TP, NN&PTNT, BCH Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND thành phố Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;;
- Lưu: VT, CV: TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thế Cử

DANH MỤC

CÁC KHU VỰC MỎ ĐƯA VÀO KẾ HOẠCH ĐẦU GIÁ QUYỀN THẨM DÒ,
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HUNG YÊN NĂM 2018 - 2019

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Loại khoáng sản	Diện tích (ha)	Điểm góc	Tọa độ VN2000 (KTT 105°30', múi chiếu 3°)		Tài nguyên dự báo (m ³)	Ghi chú
					X(m)	Y(m)		
	CÁT LÒNG SÔNG		35,2					
1	Mỏ cát lòng sông Hồng xã Quảng Châu, TP Hưng Yên	Cát đen	10,45	1	2.280.221	557.667	275.000	Chưa thăm dò
				2	2.280.176	557.622		
				3	2.279.643	558.230		
				4	2.279.385	558.831		
				5	2.279.274	559.246		
				6	2.279.307	559.253		
				7	2.279.427	558.844		
				8	2.279.705	558.261		
2	Mỏ cát lòng sông Hồng xã Hoàng Hanh, TP Hưng Yên	Cát đen	8,25	1	2.279.257	559.327	210.000	Chưa thăm dò
				2	2.279.189	559.693		
				3	2.279.246	560.159		
				4	2.279.402	560.515		
				5	2.279.565	560.680		
				6	2.279.580	560.660		
				7	2.279.454	560.502		
				8	2.279.314	560.139		
				9	2.279.255	559.700		
				10	2.279.307	559.332		
3	Mỏ cát lòng sông Hồng xã Tân Hưng, TP Hưng Yên	Cát đen	16,5	1	2.280.747	562.776	363.000	Chưa thăm dò
				2	2.280.789	563.138		
				3	2.280.762	563.826		
				4	2.280.927	563.767		
				5	2.280.953	563.145		
				6	2.280.889	562.742		

ugle ✓

